

Bản án số 51/2018/HSST
Ngày 19 tháng 9 năm 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Hà Thiện Thành
Các hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Đình Phong
Bà Lê Thị Thanh Tuyền

Thư ký toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Trần Thị Hồng - là thư ký Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên toà: ông Vũ Văn Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 19/9/2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2018/HSST ngày 16/08/2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 9 năm 2018, đối với bị cáo:

Dương Quốc C (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1992; tại xã G, huyện V, tỉnh N; trú tại thôn M, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn T và bà Trần Thị O (đã chết); vợ Nguyễn Thị M và có 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không, tiền sự: Quyết định số 221/QĐXP ngày 30/6/2017, Công an huyện V, tỉnh N xử phạt vi phạm hành chính 1.000.000 đồng về hành vi "đánh bạc" đã chấp hành nộp phạt ngày 05/7/2017; Bị cáo không bị tạm giam, tạm giữ ngày nào, bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: "Cấm đi khỏi nơi cư trú". Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Anh **Nguyễn Văn C1**, sinh năm 1996; trú tại thôn M, xã G, huyện V, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Anh **Vũ Văn M**, sinh năm 1992; trú tại thôn M, xã G, huyện V, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Anh **Nguyễn Văn T**, sinh năm 1994; trú tại thôn X, xã G, huyện V, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

Anh **Nguyễn Văn T1**, sinh năm 1988; trú tại thôn M, xã G, huyện V, tỉnh N. (Vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 13 giờ ngày 25/5/2018, Nguyễn Văn C1 đi đến

khu vực núi Thánh Giá thuộc thôn M, xã G, huyện V thì gặp Vũ Văn P và Vũ Văn M đang ngồi chơi, nói chuyện. C1 rủ M, P tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh liêng, được thua bằng tiền; M, P đồng ý. C1 lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở trong khe núi đá gần đó, rồi cùng với M, P ngồi tham gia đánh bạc bằng hình thức “đánh liêng” được thua bằng tiền, tại bậc thang chân đường lên núi Thánh Giá, mức chơi mỗi ván thấp nhất là 10.000 đồng/người/ván, mức cao nhất là 50.000 đồng/người/ván. Khoảng 15 phút sau Nguyễn Văn T đến ngồi tham gia đánh bạc, chơi được khoảng 15 phút thì T hết tiền nên không tham gia đánh bạc nữa. Lúc này, Nguyễn Văn T1 và Dương Quốc C đến ngồi tham gia đánh bạc. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi Dương Quốc C, Nguyễn Văn T1, Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn P, Vũ Văn M đang đánh bạc thì bị Tổ công tác Công an huyện V phối hợp với Công an xã G phát hiện.

Thu giữ tại vị trí nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 55.000 đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân và 01 điện thoại iphone 5 bị vỡ màn hình. Ngoài ra, thu giữ trên người của Dương Quốc C số tiền 200.000 đồng, 01 điện thoại di động Sam sung J2, 01 ví giả da màu đen. Nguyễn Văn C1 đã tự nguyện giao nộp số tiền 300.000 đồng.

Kết quả điều tra xác định số tiền Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Vũ Văn P, Vũ Văn M và Dương Quốc C sử dụng vào việc đánh bạc ngày 25/5/2018 là 555.000 đồng (gồm: *Thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 55.000 đồng, của Dương Quốc C 200.000 đồng, của Nguyễn Văn C1 300.000 đồng*)

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS-GV ngày 16/8/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố **Dương Quốc C** ra trước Tòa án nhân dân huyện V để xét xử về tội “**Đánh bạc**”, theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Dương Quốc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Quốc C phạm tội “**Đánh bạc**”; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Dương Quốc C** từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ; thời gian chấp hành hình phạt cải tạo không giam giữ, tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Khấu trừ từ 10% đến 15% thu nhập hàng tháng của **Dương Quốc C** để sung quỹ Nhà nước trong thời gian chấp hành án.

Giao bị cáo **Dương Quốc C** cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời giam cải tạo.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 555.000 đồng (gồm: *Thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 55.000 đồng, của Dương Quốc C 200.000 đồng, của Nguyễn Văn C1 300.000 đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Dương Quốc C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, phù hợp với biên bản vụ việc, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Dương Quốc C là người đang có tiền sự về tội "*Đánh bạc*", khoảng 14 giờ 30 phút ngày 25/5/2018 tại khu vực núi Thánh Giá thuộc thôn M, xã G, huyện V, C lại có hành vi đánh bạc bằng hình thức "*Đánh liêng*" được thua bằng tiền cùng với Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1, Vũ Văn P và Vũ Văn M, với số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 555.000 đồng.

Điều 321. Tội đánh bạc

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

....
3. *Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng*”.

[3]. Hành vi của bị cáo Dương Quốc C đã nêu trên là phạm tội "Đánh bạc", được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự; như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm trật tự công cộng, an toàn công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ.

Đánh bạc đang là một tệ nạn nguy hiểm, bị gia đình, xã hội lên án, Nhà nước ta đang ra sức loại trừ. Vì đánh bạc mà nhiều gia đình bị khánh kiệt, nợ nần chồng chất, nó cũng là nguyên nhân gây nên một loạt các loại tội phạm khác. Bị cáo đã thành niên, có gia đình vợ con, nhưng không chịu tu chí làm ăn lương thiện mà lại tham gia đánh bạc kiếm tiền bất chính. Hành vi của bị cáo bị chính gia đình bị cáo lên án, làm ảnh hưởng đến an ninh, trật tự trên địa bàn. Vì vậy, cần phải có biện pháp xử lý thật nghiêm minh, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Dương Quốc C không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo có một tiền sự về hành vi đánh bạc.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, mức độ tham gia vào việc thực hiện tội phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần giao bị cáo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú và gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo. Xét thấy, bị cáo Dương Quốc C làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo, theo quy định tại Điều 36 Bộ luật Hình sự. Phạt bổ sung thêm đối với bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Cũng đủ điều kiện để bị cáo học tập, cải tạo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời vẫn đảm bảo được tính răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[9]. Về xử lý tài sản tạm giữ và vật chứng:

Quá trình điều tra, cũng như tại phiên Tòa đã xác định số tiền bị cáo **Dương Quốc C** sử dụng vào việc đánh bạc là 555.000 đồng (gồm: *Thu giữ tại nơi các đối*

tượng đánh bạc số tiền 55.000 đồng, của Dương Quốc C 200.000 đồng, của Nguyễn Văn C1 300.000 đồng). Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động Sam sung J2, 01 ví giả da màu đen thu giữ của Dương Quốc C. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của C, không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho C, là phù hợp.

Đối với 01 điện thoại iphone 5 thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc. Quá trình điều tra xác định, đây là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn T, không sử dụng vào việc phạm tội. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã trả lại cho T, là phù hợp.

[10]. Trong vụ án này, còn có Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 và Vũ Văn M tham gia đánh bạc ngày 25/5/2018 cùng với C, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 555.000 đồng. Tuy nhiên trước khi thực hiện hành vi đánh bạc, Nguyễn Văn C, T, T1 và M chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc, tội tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc; nên hành vi nêu trên của Nguyễn Văn C1, T, T1 và M chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Công an huyện V ra quyết định xử phạt hành chính (*phạt tiền*) đối với Nguyễn Văn C1, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn T1 và Vũ Văn M, là phù hợp.

Đối với Vũ Văn P quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã triệu tập nhiều lần nhưng P không có mặt tại địa phương. Vì vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V tách phần tài liệu liên quan để điều tra, xử lý sau.

[11]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12]. *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Dương Quốc C** phạm tội “**Đánh bạc**”.

Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Dương Quốc C** 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ; thời gian chấp hành hình phạt Cải tạo không giam giữ tính từ ngày ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng (mười triệu);

Giao bị cáo **Dương Quốc C** cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện V, tỉnh N giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo trong thời giam cải tạo.

2. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền bị cáo dùng vào việc đánh bạc là 555.000 đồng (gồm: *Thu giữ tại nơi các đối tượng đánh bạc số tiền 55.000 đồng, của Dương Quốc C 200.000 đồng, của Nguyễn Văn C1 300.000 đồng*).

Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân, là công cụ dùng vào việc phạm tội và vật chứng không có giá trị. (Số tiền tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gửi tại tài sản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 16/8/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Về án phí:

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Dương Quốc C phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh N;
 - VKSND tỉnh N;
 - VKSND huyện V;
 - Công an huyện V;
 - Chi cục THADS huyện V;
 - Bị cáo; Ng- ời có QLNVLQ;
 - L- u hồ sơ, văn phòng;
- (Thông báo cho chính quyền địa ph- ơng nơi bị cáo c- trú).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Thiện Thành